

Số: **700/2019/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 18 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 681/2019/TLST-HNGĐ ngày 06/11/2019 về việc: Tranh chấp ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1987

HKTT: Tổ 9, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1987

HKTT: Tổ 5, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/11/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/11/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Đức K

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Đức K thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Đức K có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo Trung, sinh ngày 26/6/2013.

Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Đức K :
Giao cháu cháu Nguyễn Bảo Trung cho chị Nguyễn Thị Thu T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau ly hôn cho đến khi cháu Trung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với anh K cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Đức K được quyền đi lại, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung vợ chồng và nợ chung vợ chồng: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Thu T chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo Biên lai số 15670 ngày 04/11/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Chị Nguyễn Thị Thu T được hoàn trả lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Thạch Bàn
(Nơi ĐK: 05/11/2011);
- Chi cục THADS quận Long Biên,
Tp Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Đặng Văn Ngọc